

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 3.1 (AVTH) - GVCN: Lê Thị Huệ-ĐT: 0934183286
Năm học: 2021 - 2022

STT	Họ và tên	Lớp	Nữ	Nam	Ngày, tháng Năm sinh	Nơi sinh	Lớp cũ	Ghi chú
1	Quách Nguyễn Thiên An	3.1	x		5/1/2013	TPHCM	2.1	
2	Tạ Quốc An	3.1		x	1/9/2013	TPHCM	2.1	
3	Nguyễn Hà Minh Anh	3.1	x		22/10/2013	TPHCM	2.1	
4	Nguyễn Ngọc Huỳnh Anh	3.1	x		6/2/2013	Kiên Giang	2.1	
5	Trương Thị Lan Anh	3.1	x		9/23/2013	TPHCM	2.1	
6	Vũ Minh Anh	3.1	x		09/12/2013	TPHCM	2.1	
7	Nguyễn Hoàng Gia Bảo	3.1		x	06/12/2013	TPHCM	2.1	
8	Lê Phan Hoàng Hà	3.1	x		7/24/2013	TPHCM	2.1	
9	Đinh Gia Hân	3.1		x	08/8/2013	TPHCM	2.1	
10	Đào Đỗ Viết Hoàng	3.1		x	3/28/2013	TPHCM	2.1	
11	Võ Minh Khoa	3.1		x	5/10/2013	TPHCM	2.3	
12	Nguyễn Tiến Khôi	3.1		x	7/5/2013	TPHCM	2.1	
13	Ngô Tuệ Mẫn	3.1	x		02/4/2013	TPHCM	2.1	
14	Nguyễn Gia Minh	3.1		x	10/19/2013	TPHCM	2.1	
15	Lê Bảo Nam	3.1		x	11/28/2013	TPHCM	2.1	
16	Nguyễn Hữu Hải Nam	3.1		x	9/30/2013	TPHCM	2.1	
17	Phạm Ngọc Gia Nghi	3.1	x		4/15/2013	TPHCM	2.1	
18	Lương Bích Ngọc	3.1	x		5/8/2013	TPHCM	2.1	
19	Nguyễn Thảo Nguyên	3.1	x		4/2/2013	TPHCM	2.1	
20	Nguyễn Hồ Thảo Nguyên	3.1	x		2/4/2013	Đà Nẵng	2.1	
21	Lê Huỳnh Thu Nguyên	3.1	x		10/20/2013	TPHCM	2.1	
22	Đoàn Nguyễn	3.1		x	06/01/2013	TPHCM	2.1	
23	Đỗ Uyển Nhã	3.1	x		7/1/2013	TPHCM	2.1	
24	Nguyễn Duy Phúc	3.1		x	1/10/2013	TPHCM	2.1	
25	Trần Thiện Phúc	3.1		x	3/25/2013	TPHCM	2.1	
26	Lê Thụy Đỗ Quyên	3.1	x		4/27/2013	TPHCM	2.1	
27	Võ Ngọc Thắng	3.1		x	10/25/2013	TPHCM	2.1	
28	Nguyễn Đăng Thịnh	3.1		x	11/11/2013	TPHCM	2.1	
29	Phạm Yến Thy	3.1	x		5/4/2013	TPHCM	2.1	
30	Nguyễn Yến Trang	3.1	x		12/15/2013	TPHCM	2.1	
31	Đào Ngọc Bảo Trâm	3.1	x		3/27/2019	TPHCM	2.1	
32	Nguyễn Lê Phương Trinh	3.1	x		9/8/2013	Bình Định	2.1	
33	Ninh Ngọc Thái Trinh	3.1	x		10/26/2013	TPHCM	2.1	
34	Lại Quang Vinh	3.1		x	6/15/2013	TPHCM	2.1	
35	Nguyễn Thị Tường Vy	3.1	x		10/8/2013	TPHCM	2.1	

35
Tổng kết danh sách có 35 học sinh

20 15

Ngày 04 tháng 9 năm 2021

HIỆU TRƯỞNG
(Đã ký)

Khuu Trọng Đan

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 3.2 (AVTC) - GVCN: Huỳnh Thị Thúy Phượng-ĐT: 0777774787
Năm học: 2021 - 2022

STT	Họ và tên	Lớp	Nữ	Nam	Ngày, tháng Năm sinh	Nơi sinh	Lớp cũ	Ghi chú
1	Đặng Thảo Bình An	3.2	x		8/31/2013	TPHCM	2.2	
2	Nguyễn Phạm Hải An	3.2		x	12/10/2013	TPHCM	2.2	
3	Nguyễn Ngọc Quỳnh Anh	3.2	x		24/7/2013	TPHCM	2.2	
4	Trần Quỳnh Anh	3.2	x		15/7/2013	TPHCM	2.2	
5	Võ Quang Anh	3.2		x	04/10/2013	TPHCM	2.2	
6	Phạm Nguyễn Vân Anh	3.2	x		10/5/2012	TPHCM	2.2	
7	Tô Hà Minh Châu	3.2	x		20/7/2013	TPHCM	2.2	
8	Nguyễn Thành Công	3.2		x	7/25/2013	TPHCM	2.2	
9	Phạm Ngọc Duy	3.2		x	07/5/2013	TPHCM	2.2	
10	Hsu Minh Hiếu	3.2		x	03/10/2013	TPHCM	2.2	
11	Đặng Huy Hoàng	3.2		x	28/01/2013	TPHCM	2.2	
12	Nguyễn Gia Huy	3.2		x	10/7/2013	TPHCM	2.2	
13	Nguyễn Lê Hoàng Kim	3.2	x		24/8/2013	TPHCM	2.2	
14	Đinh Ngọc Phương Lan	3.2	x		06/4/2013	TPHCM	2.2	
15	Nguyễn Hoàng Bảo Lâm	3.2		x	02/9/2013	TPHCM	2.2	
16	Đinh Ngọc Phương Linh	3.2	x		06/4/2013	TPHCM	2.2	
17	Lê Ngọc Gia Linh	3.2	x		11/7/2013	TPHCM	2.2	
18	Mai Hoàng Nam	3.2		x	29/01/2013	TPHCM	2.2	
19	Huỳnh Minh Nghĩa	3.2		x	12/9/2013	TPHCM	2.2	
20	Lương Bảo Ngọc	3.2	x		23/9/2013	TPHCM	2.2	
21	Nguyễn Hoàng Bảo Ngọc	3.2	x		23/01/2013	TPHCM	2.2	
22	Phan Huỳnh Như Ngọc	3.2	x		23/3/2013	Quảng Nam	2.2	
23	Trần Lê Bảo Ngọc	3.2	x		05/7/2013	Hà Nội	2.2	
24	Trần Thanh Kim Ngọc	3.2	x		01/3/2013	TPHCM	2.2	
25	Đào Huỳnh Bảo Nhi	3.2	x		23/3/2013	TPHCM	2.2	
26	Huỳnh Đan Như	3.2	x		01/02/2013	TPHCM	2.2	
27	Trương Hoàng Phi	3.2		x	3/14/2013	TPHCM	2.2	
28	Hồ Xuân Phú	3.2		x	14/3/2013	TPHCM	2.2	
29	Trần Hoàng Phú	3.2		x	13/10/2013	TPHCM	2.2	
30	Phạm Đại Phúc	3.2		x	17/7/2013	TPHCM	2.2	
31	Thái Trần Minh Quân	3.2		x	6/6/2013	TPHCM	2.2	
32	Vũ Hoàng Mai Trúc	3.2	x		13/11/2013	TPHCM	2.2	
33	Hà Thiên Tú	3.2		x	02/12/2013	TPHCM	2.2	
34	Mai Thụy Phương Vy	3.2	x		15/4/2013	TPHCM	2.2	
35	Vũ Ngọc Như Ý	3.2	x		07/8/2013	TPHCM	2.2	
36	Đinh Mỹ Yên	3.2	x		29/6/2013	TPHCM	2.2	

36
Tổng kết danh sách có 36 học sinh

20 16

Ngày 04 tháng 9 năm 2021
HIỆU TRƯỞNG
(Đã kí)

Khuu Trọng Đan

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 3.3 (AVTC) - GVCN: Phạm Thị Huệ-ĐT: 0354068196
Năm học: 2021 - 2022

STT	Họ và tên	Lớp	Nữ	Nam	Ngày, tháng Năm sinh	Nơi sinh	Lớp cũ	Ghi chú
1	Lê Vũ Khánh Anh	3.3	x		22/02/2013	TPHCM	2.3	
2	Nguyễn Hoàng Hoài Anh	3.3	x		17/9/2013	TPHCM	2.3	
3	Nguyễn Hữu Thiên Ân	3.3		x	21/11/2013	TPHCM	2.3	
4	Nguyễn Trương Mai Chi	3.3	x		27/5/2013	TPHCM	2.3	
5	Lê Hồng Diệp	3.3	x		06/11/2013	TPHCM	2.3	
6	Phạm Dương	3.3		x	27/9/2013	TPHCM	2.3	
7	Đỗ Hải Đăng	3.3		x	11/6/2013	TPHCM	2.3	
8	Nguyễn Trần Anh Đức	3.3		x	05/01/2013	TPHCM	2.3	
9	Đinh Mỹ Hạnh	3.3	x		06/01/2013	TPHCM	2.3	
10	Trần Ngọc Hạnh	3.3	x		03/9/2013	TPHCM	2.3	
11	Phạm Hoàng Gia Hân	3.3	x		09/5/2013	TPHCM	2.3	
12	Trần Hoàng Ngọc Hân	3.3	x		08/5/2013	TPHCM	2.3	
13	Trương Bảo Khoa	3.3		x	03/11/2013	Bình Dương	2.3	
14	Vũ Bảo Khang	3.3		x	11/9/2013	TPHCM	2.3	
15	Hồ Nguyễn Phương Linh	3.3	x		03/4/2013	TPHCM	2.3	
16	Vũ Bảo Nam	3.3		x	11/9/2013	TPHCM	2.3	
17	Vũ Gia Nghĩa	3.3		x	17/02/2013	TPHCM	2.3	
18	Nguyễn Thị Ngân Ngân	3.3	x		28/12/2013	TPHCM	2.3	
19	Đặng Nguyễn Kim Ngọc	3.3	x		02/10/2012	TPHCM	2.3	
20	Đặng Thái Nhân	3.3		x	02/9/2013	TPHCM	2.3	
21	Nguyễn Hữu Nhân	3.3		x	11/5/2013	TPHCM	2.3	
22	Nguyễn Hoàng Phát	3.3		x	30/10/2013	TPHCM	2.3	
23	Nguyễn Minh Phát	3.3		x	16/11/2013	TPHCM	2.3	
24	Vũ Ngọc Bảo Quyên	3.3	x		27/3/2013	TPHCM	2.3	
25	Dương Tú Quỳnh	3.3	x		05/10/2013	TPHCM	2.3	
26	Nguyễn Hoàng Anh Thư	3.3	x		21/9/2013	TPHCM	2.3	
27	Nguyễn Ngọc Quỳnh Thy	3.3	x		09/11/2013	TPHCM	2.3	
28	Phạm Ngọc Bảo Thy	3.3	x		25/12/2013	TPHCM	2.3	
29	Đỗ Trần Thanh Trúc	3.3	x		24/3/2013	TPHCM	2.3	
30	Ngô Minh Trung	3.3		x	23/01/2013	TPHCM	2.3	
31	Hoàng Anh Tú	3.3		x	22/9/2013	TPHCM	2.3	
32	Lâm Gia Tuệ	3.3	x		06/11/2013	TPHCM	2.3	
33	Nguyễn Hồ Phương Uyên	3.3	x		10/20/2013	TPHCM	2.3	

33
Tổng kết danh sách có 33 học sinh

19 14

Ngày 04 tháng 9 năm 2021

HIỆU TRƯỞNG
(Đã kí)

Khuu Trọng Đan

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 3.4 (AVTC) - GVCN: Phạm Nguyễn Thị Hồng Nhiên-ĐT: 0902404980
Năm học: 2021 - 2022

STT	Họ và tên	Lớp	Nữ	Nam	Ngày, tháng Năm sinh	Nơi sinh	Lớp cũ	Ghi chú
1	Ngô Hoàng Bảo Anh	3.4	x		16/5/2013	TPHCM	2.4	
2	Phù Minh Anh	3.4	x		12/28/2013	TPHCM	2.4	
3	Đỗ Hồng Ân	3.4		x	27/5/2013	TPHCM	2.4	
4	Trịnh Ngô Khương Duy	3.4		x	04/4/2013	TPHCM	2.4	
5	Nguyễn Hoàng Minh Đăng	3.4		x	22/8/2013	TPHCM	2.4	
6	Kim Ngọc Thiên Đức	3.4		x	15/7/2013	TPHCM	2.4	
7	Trần Minh Hằng	3.4	x		06/10/2013	TPHCM	2.4	
8	Lê Ngọc Gia Hân	3.4	x		23/11/2013	TPHCM	2.4	
9	Nguyễn Như Gia Hân	3.4	x		22/10/2013	TPHCM	2.4	
10	Trần Gia Hưng	3.4		x	28/5/2013	TPHCM	2.4	
11	Đinh Trọng Khang	3.4		x	19/3/2013	TPHCM	2.4	
12	Hà Phạm Vĩnh Khang	3.4		x	29/01/2013	Ninh Bình	2.4	
13	Trương Vũ Khôi	3.4		x	07/7/2013	TPHCM	2.4	
14	Đào Anh Kiệt	3.4		x	14/12/2013	TPHCM	2.4	
15	Lê Thanh Lâm	3.4		x	29/4/2013	TPHCM	2.4	
16	Lễ Nguyễn Minh Lộc	3.4		x	13/6/2013	TPHCM	2.4	
17	Võ Tuấn Lộc	3.4		x	02/01/2013	TPHCM	2.4	
18	Nguyễn Hoàng Kim Ngân	3.4	x		14/5/2013	TPHCM	2.4	
19	Trần Huỳnh Xuân Nghi	3.4	x		08/02/2013	TPHCM	2.4	
20	Nguyễn Lý Bảo Ngọc	3.4	x		07/6/2013	TPHCM	2.4	
21	Mai An Phước Nguyên	3.4		x	18/10/2013	TPHCM	2.4	
22	Ngô Bảo Ngọc Phương Như	3.4	x		02/4/2013	TPHCM	2.4	
23	Ngô Hoàng Minh Quân	3.4		x	15/11/2013	TPHCM	2.4	
24	Hoàng Minh Tân	3.4		x	16/11/2013	TPHCM	2.4	
25	Trần Hưng Thịnh	3.4		x	12/01/2013	TPHCM	2.4	
26	Đoàn Kim Thư	3.4	x		5/14/2013	TPHCM	2.4	
27	Nguyễn Minh Thư	3.4	x		16/01/2013	TPHCM	2.4	
28	Phạm Ngọc Minh Thư	3.4	x		01/02/2013	TPHCM	2.4	
29	Vũ Nguyễn Bạch Tuyết	3.4	x		23/12/2013	TPHCM	2.4	
30	Nguyễn Minh Phương Uyên	3.4	x		31/10/2013	TPHCM	2.4	
31	Võ Hoàng Vũ	3.4		x	23/7/2012	TPHCM	2.4	
32	Đặng Phương Vy	3.4	x		10/16/2013	TPHCM	2.4	
33	Lê Đình Diệu Vy	3.4	x		12/7/2013	TPHCM	2.4	
34	Phạm Ngọc Thanh Vy	3.4	x		13/9/2013	TPHCM	2.4	

34
Tổng kết danh sách có 34 học sinh

17 17

Ngày 04 tháng 9 năm 2021
HIỆU TRƯỞNG
(Đã kí)

Khuu Trọng Đan

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 3.5 (AVTC) - GVCN: Chiêm Ngọc Tuyết-ĐT: 0906332425
Năm học: 2021 - 2022

STT	Họ và tên	Lớp	Nữ	Nam	Ngày, tháng Năm sinh	Nơi sinh	Lớp cũ	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Tâm An	3.5	x		11/13/2013	TPHCM	2.5	
2	Phạm Ngọc Gia An	3.5	x		9/25/2013	TPHCM	2.5	
3	Nguyễn Hải Anh	3.5	x		28/9/2013	TPHCM	2.5	
4	Nguyễn Thị Ngọc Anh	3.5	x		13/10/2013	TPHCM	2.5	
5	Nguyễn Trâm Anh	3.5	x		10/9/2013	TPHCM	2.5	
6	Nguyễn Hoàng Thiên Ân	3.5	x		2/2/2013	TPHCM	2.5	
7	Nguyễn Gia Bảo	3.5		x	16/9/2013	TPHCM	2.5	
8	Nguyễn Phúc Yên Du	3.5	x		17/7/2013	TPHCM	2.5	
9	Hà Kỳ Duyên	3.5	x		10/3/2013	TPHCM	2.5	
10	Nguyễn Hoàng Minh Hà	3.5	x		14/10/2013	TPHCM	2.5	
11	Nguyễn Trung Hậu	3.5		x	26/01/2013	TPHCM	2.5	
12	Ngô Minh Hưng	3.5		x	1/26/2013	TPHCM	2.5	
13	Hà Quỳnh Hương	3.5	x		26/3/2013	TPHCM	2.5	
14	Bùi Duy Khang	3.5		x	04/6/2013	TPHCM	2.5	
15	Mai Khanh	3.5	x		05/02/2013	Thanh Hóa	2.5	
16	Nguyễn Lê Anh Khoa	3.5		x	9/28/2013	TPHCM	2.5	
17	Nguyễn Ngọc Đăng Khoa	3.5		x	17/4/2013	TPHCM	2.5	
18	Phan Đức Anh Khôi	3.5		x	6/7/2013	TPHCM	2.5	
19	Trần Anh Khôi	3.5		x	5/23/2013	TPHCM	2.5	
20	Nguyễn Ngọc Minh Long	3.5		x	1/30/2013	TPHCM	2.5	
21	Đặng Đức Lộc	3.5		x	18/8/2013	TPHCM	2.5	
22	Huỳnh Lê Nhật Minh	3.5		x	2/3/2013	TPHCM	2.5	
23	Trương Hoàng Nam	3.5		x	21/5/2013	TPHCM	2.5	
24	Võ Kim Ngân	3.5	x		6/29/2013	TPHCM	2.5	
26	Phạm Nguyễn Bảo Ngọc	3.5	x		15/01/2013	TPHCM	2.5	
27	Vũ Đắc Khôi Nguyên	3.5		x	7/29/2013	TPHCM	2.5	
28	Nguyễn Hoàng Yến Nhi	3.5	x		25/01/2013	TPHCM	2.5	
29	Nguyễn Trần Bá Phú	3.5		x	27/4/2013	TPHCM	2.5	
30	Phan Đức Phú	3.5		x	9/22/2013	TPHCM	2.5	
31	Nguyễn Ngọc Thuận	3.5		x	07/8/2012	TPHCM	2.5	
32	Phan Ngọc Anh Thư	3.5	x		21/6/2013	TPHCM	2.5	
33	Võ Minh Thư	3.5	x		18/9/2013	TPHCM	2.5	
34	Huỳnh Khánh Thy	3.5	x		09/3/2013	TPHCM	2.5	
35	Nguyễn Thanh Toàn	3.5		x	3/11/2013	TPHCM	2.5	
36	Đoàn Thế Trí	3.5		x	12/16/2013	TPHCM	2.5	

36
Tổng kết danh sách có 36 học sinh

18 18

Ngày 04 tháng 9 năm 2021

HIỆU TRƯỞNG
(Đã kí)

Khuu Trọng Đan

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 3.6 (AVTC) - GVCN: Nguyễn Thị Sanh-ĐT: 0908146795
Năm học: 2021 - 2022

STT	Họ và tên	Lớp	Nữ	Nam	Ngày, tháng Năm sinh	Nơi sinh	Lớp cũ	Ghi chú
1	Đinh Cao Kim Anh	3.6	x		2/24/2013	TPHCM	2.6	
2	Ngô Gia Bảo	3.6		x	3/25/2013	TPHCM	2.6	
3	Phạm Gia Bảo	3.6		x	5/23/2013	TPHCM	2.6	
4	Quách Hoàng Bảo	3.6		x	9/5/2013	TPHCM	2.6	
5	Nguyễn Minh Bảo	3.6		x	9/11/2013	TPHCM	2.6	
6	Trần Khánh Duy	3.6		x	3/24/2013	TPHCM	2.6	
7	Trần Nhã Duyên	3.6	x		27/01/2013	TPHCM	2.6	
8	Đồng Thiên Phúc Điền	3.6		x	28/6/2013	TPHCM	2.6	
9	Trần Ngọc Linh Đoàn	3.6	x		8/10/2013	TPHCM	2.6	
10	Nguyễn Thị Thanh Hà	3.6	x		11/7/2013	Nghệ An	2.6	
11	Hồ Ngọc Hân	3.6	x			TPHCM	2.6	
12	Phan Đoàn Gia Hân	3.6	x		8/22/2013	TPHCM	2.6	
13	Phạm Gia Huy	3.6		x	2/8/2013	TPHCM	2.6	
14	Phạm Gia Hưng	3.6		x	2/7/2013	TPHCM	2.6	
15	Tạ Nguyễn Minh Khang	3.6		x	10/10/2013	TPHCM	2.6	
16	Huỳnh Ngọc Linh	3.6	x		2/13/2013	TPHCM	2.6	
17	Phạm Phúc Long	3.6		x	2/1/2013	TPHCM	2.6	
18	Huỳnh Tấn Lộc	3.6		x	3/10/2013	TPHCM	2.6	
19	Nguyễn Mỹ Thảo Ly	3.6	x		7/30/2013	TPHCM	2.6	
20	Võ Ngọc Trúc My	3.6	x		9/14/2013	TPHCM	2.6	
21	Hoàng Nhật Nam	3.6		x	5/3/2013	TPHCM	2.6	
22	Nguyễn Mai Ngọc Ngân	3.6	x		1/27/2013	TPHCM	2.6	
23	Huỳnh Bảo Ngọc	3.6	x		1/22/2013	TPHCM	2.6	
24	Lê Tường Thủy Ngọc	3.6	x		2/27/2013	TPHCM	2.6	
25	Phùng Ngọc An Nhiên	3.6	x		05/3/2013	Kontum	2.6	
26	Lê Thanh Phong	3.6		x	1/16/2013	TPHCM	2.6	
27	Hồ Nhã Quyên	3.6	x		10/29/2013	TPHCM	2.6	
28	Nguyễn Huỳnh Bảo Quyên	3.6	x		9/28/2013	TPHCM	2.6	
29	Thiều Quang Sáng	3.6		x	9/7/2012	TPHCM	2.6	
30	Nguyễn Cẩm Tài	3.6		x	9/3/2013	TPHCM	2.6	
31	Đinh Minh Thiên	3.6		x	20/8/2013	TPHCM	2.6	
32	Mai Nguyễn Hương Trà	3.6	x		11/19/2013	TPHCM	2.6	
33	Đinh Đông Triều	3.6		x	4/4/2013	TPHCM	2.6	
34	Hồ Quang Trường	3.6		x	10/26/2013	TPHCM	2.6	
35	Phạm Cao Minh Xuân	3.6	x		12/5/2013	TPHCM	2.6	

35
209
Tổng kết danh sách có 35 học sinh

17 18
111 98

Ngày 04 tháng 9 năm 2021
HIỆU TRƯỞNG
(Đã kí)

Khuu Trọng Đan

